TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 210/2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 05 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 298/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị PHẠM THU T** - Sinh năm 1985

Trú tại: thôn Y, xã T, huyện T, TP Hà Nội.

- *Bị đơn*: **Anh LỤC VĂN T** - Sinh năm 1984

Trú tại: thôn Y, xã T, huyện T, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Phạm Thu T và anh Lục Văn T**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thu T và anh Lục Văn T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh chị thỏa thuận giao con chung là cháu Lục Quốc V sinh ngày 03/02/2006 cho anh Lục Văn T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, giao cháu Lục Bảo Khánh V sinh ngày 27/5/2008 cho chị Phạm Thu T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xét.

Các bên có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ chung: Chị T, anh T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Phạm Thu T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2016/0008118 ngày 07/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí án phí tại biên lai số AA/2016/0008118 ngày 07/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T
- Các đương sự
- UBND xã T, huyện T, TP Hà Nội
(Số 50, quyển số 01-2005)
- THA dân sự huyện T, TP Hà Nội
- Lưu HS vụ án

Đỗ Thị Mai Thu